TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2018/HS-ST
Ngày: 19/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;

2. Bà Lê Thị Tự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 856/2018/HSST-QĐXX ngày 03 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Thị T; giới tính: Nữ; sinh năm: 1964; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: Đường B, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (đã bị xóa khẩu); chỗ ở hiện tại: 317/12 Đường B, Phường X, quận B Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Dương Đức P (đã chết) và bà Lê Thị N (đã chết); chồng: Võ Văn P, sinh năm 1970 (chưa đăng ký kết hôn); con: Chưa có; tiền án: Ngày 22/6/2017, phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đến ngày 16/11/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù, chấp hành xong án phạt tù đến ngày 26/6/2018 tha về; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/9/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Võ Thị H, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Đường N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn P (tên gọi khác Võ Minh P), sinh năm 1970.

Địa chỉ: Đường B, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Ông Dương Tiến T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Bá H, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường D, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 16/9/2018, Dương Thị T điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Dream biển kiểm soát: 74F4-69XX đến Công viên T, đường T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh dựng xe ở lề đường rồi đi bộ vào bên trong công viên tập thể dục. Trong lúc ngồi nghỉ mệt ở khu các sinh viên đang sinh hoạt tập thể thì T nhìn thấy nhiều balô để dưới đất gần dãy ghế đang ngồi không ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T dùng hai tay lấy trộm một balô màu đen viền đỏ hiệu APK STYLE của chị Võ Thị H (bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Itel, số tiền 6.730.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm, 01 thẻ sinh viên và 03 thẻ cá nhân khác mang tên Võ Thị H) rồi đem ra để lên baga xe gắn máy của mình định tẩu thoát thì chị H phát hiện liền chạy ra chặn đầu xe T lại và truy hô, anh Dương Tiến T và anh Trương Bá H ở gần đó liền hỗ trợ bắt giữ T cùng tang vật giao Công an phường Bến Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 234/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1, kết luận 01 balô hiệu APK STYLE và 01 điện thoại di động hiệu Itel, có tổng giá trị là 650.000 đồng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Dương Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và lời khai của T phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 01 balô màu đen viền đỏ hiệu APK STYLE bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Itel, số tiền 6.730.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm, 01 thẻ sinh viên và 03 thẻ cá nhân khác mang tên Võ Thị H, đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì thêm.

Thu giữ của Dương Thị T:

- 01 xe gắn máy biển số 74F4-69XX; qua điều tra, xe do anh Lê L đứng tên chủ sở hữu. Năm 2013, anh L bán xe cho anh Võ Đức T, qua xác minh anh T không có mặt ở địa phương, đi đâu không rõ; Dương Thị T khai mua xe của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến trình báo.

- 01 túi xách nhỏ màu xám, 01 áo màu đen sọc trắng, 01 quần dài màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Wiko;

Hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

Bản cáo trạng số: 166/CT-VKSQ1 ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Dương Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 balô màu đen viền đỏ hiệu APK STYLE bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Itel, số tiền 6.730.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm, 01 thẻ sinh viên và 03 thẻ cá nhân khác mang tên Võ Thị H, đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì thêm.

Thu giữ của Dương Thị T:

- 01 xe gắn máy biển số 74F4-6966; qua điều tra, xe do anh Lê L đứng tên chủ sở hữu. Năm 2013, anh L bán xe cho anh Võ Đức T, qua xác minh anh T không có mặt ở địa phương, đi đâu không rõ; tại phiên tòa ông Võ Văn P (tên gọi khác Võ Minh P) khai: Trước đây ông đã đưa tiền cho vợ là Dương Thị T mua xe để làm phương tiện đi lại, còn mua của ai thì ông không biết, trong vụ án này ông có yêu cầu gì về số tiền ông đã cho bị cáo hay chiếc xe trên. Dương Thị T khai mua xe của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến trình báo; đề nghị tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, nếu không tìm được thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 túi xách nhỏ màu xám, 01 áo màu đen sọc trắng, 01 quần dài màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Wiko xét không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ để kết luận bị cáo Dương Thị T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt chiếc ba lô hiệu APK STYLE trong có 01 điện thoại di động hiệu Itel, giá trị là 650.000 đồng, 6.730.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Võ Thị H, tổng giá trị bị chiếm đoạt là 7.380.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Thị T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 7.380.000 đồng, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm minh mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người lương thiện có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản và tại cơ quan điều tra, phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngày 22/6/2017, phạm tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 16/11/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm tù; chấp hành xong án phạt tù đến ngày 26/6/2018 tha về, nay bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 152 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án:

- 01 balô màu đen viền đỏ hiệu APK STYLE bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Itel, số tiền 6.730.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm, 01 thẻ sinh viên và 03 thẻ cá nhân khác mang tên Võ Thị H, đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì thêm nên không xét.

Thu giữ của Dương Thị T:

- 01 xe gắn máy biển số 74F4-69XX; qua điều tra, xe do anh Lê L đứng tên chủ sở hữu. Năm 2013, anh L bán xe cho anh Võ Đức T, qua xác minh anh T không có mặt ở địa phương, đi đâu không rõ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Văn P (tên gọi khác Võ Minh P) khai: Trước đây ông đã đưa tiền cho vợ là Dương Thị T mua xe để làm phương tiện đi lại, còn mua của ai thì ông không biết, trong vụ án này ông có yêu cầu gì về số tiền ông đã cho bị cáo hay chiếc xe trên. Dương Thị T khai mua xe của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để làm phương

tiện đi lại; xét: Xe gắn máy là tài sản bắt buộc phải đăng ký quyền sở hữu tại cơ quan có thẩm quyền. Chiếc xe này, bị cáo không xuất trình được giấy tờ đăng ký sở hữu hợp pháp, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến trình báo nên cần tiếp tục đăng báo trong thời gian 01 tháng tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không tìm được thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Trường hợp có tranh chấp thì giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự.

- 01 túi xách nhỏ màu xám, 01 áo màu đen sọc trắng, 01 quần dài màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Wiko xét không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Dương Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Dương Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2018.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Dương Thị T 01 túi xách nhỏ màu xám, 01 áo màu đen sọc trắng, 01 quần dài màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Wiko;

Giao Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 74F4-69XX, số khung: VDGDCG013DG005478, số máy: VDG1P50FMG-3005478, nếu tìm được thì xử lý theo quy định của pháp luật, nếu không tìm được thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước; trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự (theo Lệnh nhập kho đồ vật chứng số 64/LNK-CAQ1-ĐTTH ngày 20/9/2018).

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Thị T phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Công an Quận 1, TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Việt Trung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Việt Trung